TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/DS-ST
Ngày: 01-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Nga.

2. Ông Trần Văn Dá.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) A.

Địa chỉ: Số X đường Phan Đăng L, phường Y, quận Phú N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh T - Giám đốc Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh Bạc L.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Minh T: Ông Huỳnh Lâm Nhật K, sinh năm 1987 - Nhân viên Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh Bạc L (có mặt).

Địa chỉ: Số M, đường Cao Văn L, khóm N, Phường L, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu. Theo văn bản ủy quyền ngày 05/5/2020.

2. Bị đơn: Bà Trầm Thị Thanh L, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Trung T, xã Tuân T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/5/2020 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A và lời khai tại Tòa án của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Lâm Nhật K trình bày:

Ngày 02/12/2013 Ngân hàng TMCP A Chi nhánh Bạc L có ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp với bà Trầm Thị Thanh L. Ngân hàng cho bà L vay 70.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng, thỏa thuận vốn lãi trả theo từng lần hàng tháng. Thời hạn vay 36 tháng từ ngày 04/12/2013 đến ngày 04/12/2016, lãi suất 9,6%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 1,5% lần lãi suất trong hạn.

Sau khi vay bà L trả được tiền vốn 34.094.625 đồng, lãi trong hạn 15.539.657 đồng và lãi quá hạn 34.385 đồng. Từ ngày 05/4/2015 bà L không trả vốn và lãi để phát sinh nợ quá hạn, Ngân hàng nhiều lần tạo điều kiện nhưng bà L không thực hiện trả nợ.

Nay Ngân hàng yêu cầu bà L trả tiền còn nợ tính đến ngày 01/9/2020 là 66.119.736 đồng, trong đó vốn gốc 35.905.375 đồng, lãi trong hạn 4.620.343 đồng, lãi quá hạn 25.594.018 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi trả đủ nợ gốc.

Bị đơn bà Trầm Thị Thanh L do vắng mặt không có lời trình bày:

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, thu thập chứng cứ đầy đủ; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật, riêng bị đơn bà Trầm Thị Thanh L đã bỏ địa phương, cố tình giấu địa chỉ tức từ bỏ nghĩa vụ chứng minh chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A. Buộc bị đơn bà L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ vốn 35.905.375 đồng và lãi 30.214.361 đồng, tổng cộng vốn lãi 66.119.736 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ hợp đồng dân sự giữa tổ chức tín dụng với cá nhân được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Trầm Thị Thanh L có nơi cư trú tại xã Tuân T, huyện Thạnh Trị, theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Bà L đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, mời công khai chứng cứ, hòa giải, triệu tập xét xử hợp lệ đến

lần thứ hai đều vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xử xét xử vắng mặt đối với bà L.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ Giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/12/2013 (kiêm kế ước nhận nợ) có đủ cơ sở xác định Ngân hàng cho bà L vay vốn 70.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, mục đích tiêu dùng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà L trả được tiền vốn 34.094.625 đồng, tiền lãi trong hạn 15.539.657 đồng và lãi quá hạn 34.385 đồng, nhưng sau đó bà L không trả lãi và gốc khi đến hạn, mặc dù Ngân hàng đòi nhiều lần. Hiện bà L còn nợ tiền gốc 35.905.375 đồng và tiền lãi tính đến ngày 01/9/2020 là 30.214.361 đồng, gồm lãi trong hạn 4.620.343 đồng và lãi quá hạn 25.594.018 đồng. Như vậy, bà L đã vi phạm các điều kiện trong hợp đồng thỏa thuận tiền vay. Do đó, Ngân hàng TMCP A khởi kiện bị đơn bà L phải thanh toán nợ gốc và lãi, Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị đơn bà L trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ tổng vốn lãi 66.119.736 đồng là có căn cứ. Kể từ ngày 02/9/2020 bà L còn tiếp tục chịu lãi của số tiền nợ gốc, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong giấy vay tiền trả góp ngày 02/12/2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí 5% trên số tiền phải trả theo quy định của pháp luật.

[4] Từ phân tích nêu trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị là có cơ sở chấp nhận.

[5] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A đối với bị đơn bà Trầm Thị Thanh L.

Buộc bị đơn bà Trầm Thị Thanh L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền vốn vay 35.905.375 đồng, tiền lãi trong hạn 4.620.343 đồng và lãi quá hạn 25.594.018 đồng, tổng cộng vốn, lãi là 66.119.736 đồng (sáu mươi sáu triệu một trăm mười chín nghìn bảy trăm ba mươi sáu đồng).

Kể từ ngày 02/9/2020 bà Trầm Thị Thanh L còn phải tiếp tục chịu lãi đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp (kiêm khế ước nhận nợ) ngày 02/12/2013.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn bà Trầm Thị Thanh L có nghĩa vụ nộp số tiền 3.305.986 đồng (ba triệu ba trăm lẽ năm nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.610.000 đồng (một triệu sáu trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003160 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn bà Trầm Thị Thanh L vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy Ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoàng Nam